TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 89/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận 6, ngày 20 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 27/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2020 về việc "vụ án ly hôn – mâu thuẫn gia đình", giữa:

- Ông Trần Thuận T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: 336/28/41 NVL, Phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: 60/2 Bình Trị Đông, Khu phố 18, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Hoàng Mai Th, sinh năm 1990;

Địa chỉ: N17 CXPLA, Phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 85 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Thuận T và bà Nguyễn Hoàng Mai Th.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Thuận T và bà Nguyễn Hoàng Mai Th thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Vợ chồng chung sống có 01 con chung tên Trần Nguyễn Khánh T, sinh ngày 07/11/2017.

Giao trẻ Trần Nguyễn Khánh T, sinh ngày 07/11/2017 cho bà Nguyễn Hoàng Mai Th trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 3.500.000đồng/tháng cho đến khi trẻ Thi đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện vào ngày 10 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 3/2020.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

Ông Trần Thuận T được quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

Vì lợi ích con chung, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con

- Tài sản chung và nợ chung : Không có

- Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn) ông Trần Thuận T tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2018/0011991 ngày 16/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6. Án phí đã thi hành xong.

2. Giấy chứng nhận kết hôn số 05, ngày 10/01/2017 của Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 6 không còn hiệu lực kể từ ngày Tòa án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 6;
- UBND P12, Q6;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Nam